

# ÔN TẬP



CHỦ ĐỀ  
HÔ HẤP

CHỦ ĐỀ  
TIÊU HÓA

theo cơ chế khuếch tán từ nơi có nồng độ cao -> thấp

- Ở PHỔI: KHÍ O<sub>2</sub> KHUẾCH TÁN TỪ PHẾ NANG-> MÁU; CO<sub>2</sub> KHUẾCH TÁN TỪ MÁU->PHẾ NANG

- Ở TẾ BÀO: O<sub>2</sub> KHUẾCH TÁN TỪ MÁU > TẾ BÀO; CO<sub>2</sub> KHUẾCH TÁN TỪ TẾ BÀO -> MÁU

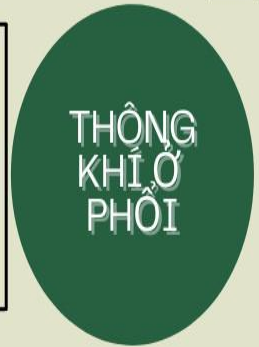
là quá trình không khí ở phổi liên tục lưu thông đổi mới

-ĐƯỢC THỰC HIỆN NHỜ CỬ ĐỘNG HÔ HẤP.

-1 CỬ ĐỘNG HÔ HẤP GỒM HÍT VÀO & THỞ RA

-CÁC CƠ & XƯƠNG Ở LỒNG NGỰC PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG ĐỂ LÀM TĂNG & GIẢM THỂ TÍCH LỒNG NGỰC KHI HÍT VÀO VÀ THỞ RA

-DUNG TÍCH Ở PHỔI KHI CỬ ĐỘNG HÔ HẤP BÌNH THƯỜNG PHỤ THUỘC VÀO TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE, GIỚI TÍNH, TÂM VÓC,...



# HÔ HẤP

## CHÌA KHÓA CỦA SỰ SỐNG



là quá trình không ngừng :

-CUNG CẤP O<sub>2</sub> CHO CÁC TẾ BÀO CƠ THỂ

-LOẠI CO<sub>2</sub> RA KHỎI CƠ THỂ

gồm 3 giai đoạn chủ yếu:

-SỰ THỞ

-TRAO ĐỔI KHÍ Ở PHỔI

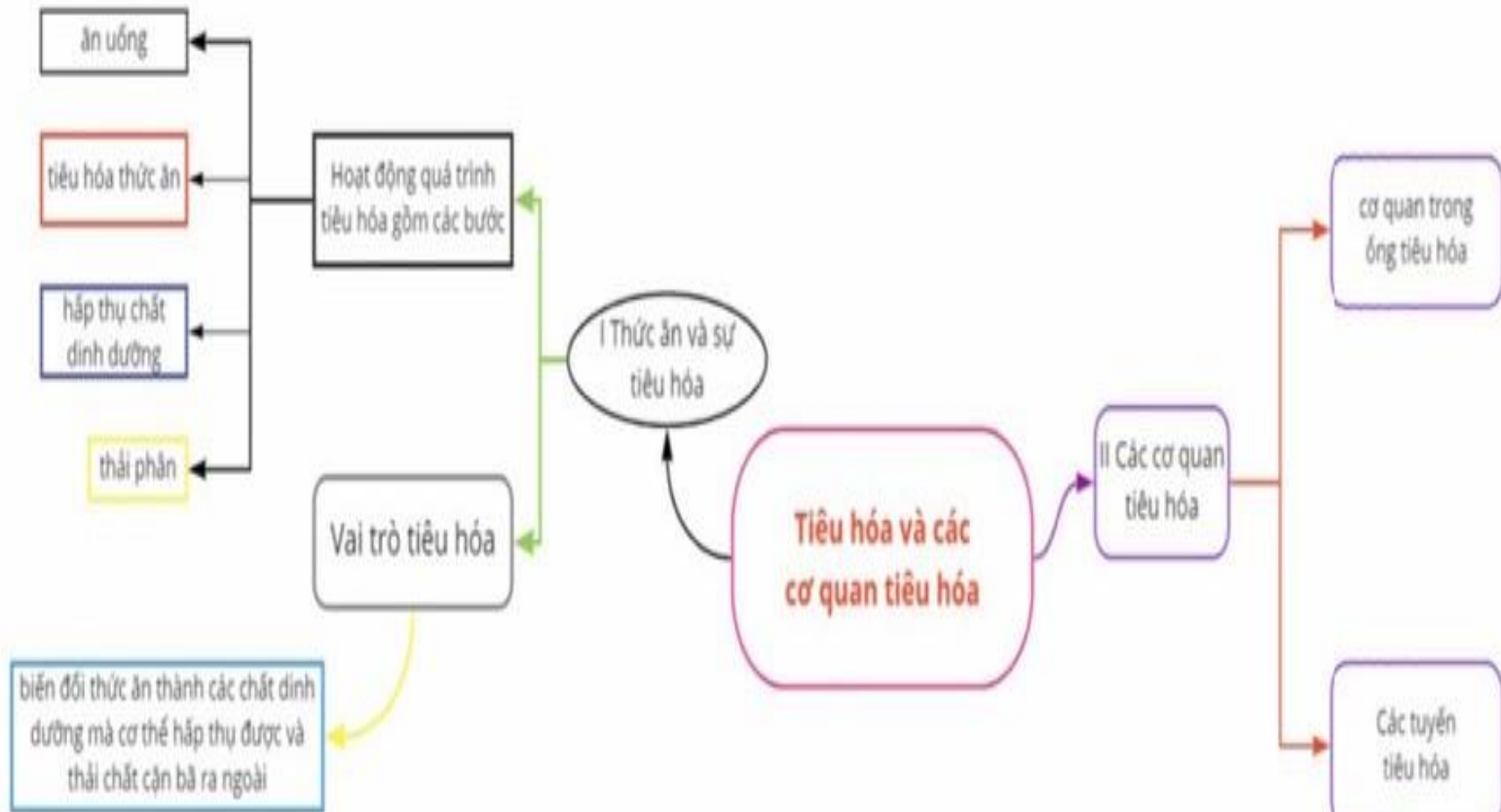
-TRAO ĐỔI KHÍ Ở TẾ BÀO

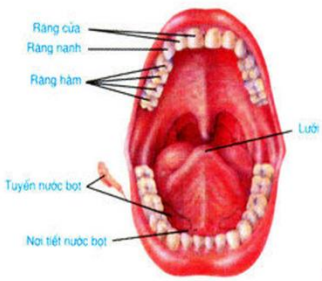
gồm các cơ quan ở đường dẫn khí & 2 lá phổi

-PHỔI: NƠI TRAO ĐỔI KHÍ VỚI MÔI TRƯỜNG NGOÀI.

-ĐƯỜNG DẪN KHÍ : DẪN KHÍ VÀO & RA; LÀM ẤM KHÔNG KHÍ ĐI VÀO BẢO VỆ PHỔI

# CHỦ ĐỀ TIÊU HÓA





Hình 25-1. Các cơ quan trong khoang miệng

## Tiêu hóa ở khoang miệng

### BIẾN ĐỔI LÝ HỌC

- Tiết nước bọt
- Nhai
- Đào trộn thức ăn
- Tạo viên thức ăn

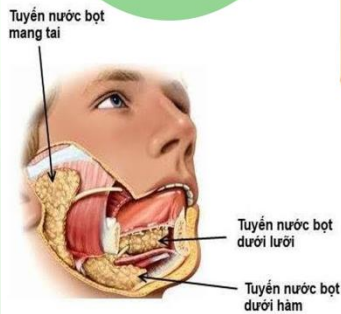
Làm thức ăn mềm nhuyễn, thấm đẫm nước bọt và tạo viên thức ăn vừa nuốt

### BIẾN ĐỔI HÓA HỌC

Hoạt động của enzym amilaza trong nước bọt

Biến đổi một phần tinh bột (chín) trong thức ăn thành đường mantôzơ

## Bài 25: Tiêu hóa ở khoang miệng



Nuốt diễn ra nhờ hoạt động của lưỡi là chủ yếu và tác dụng đẩy viên thức ăn từ miệng xuống dạ dày



Thức ăn qua thực quản xuống dạ dày nhờ sự co dãn nhịp nhàng của các cơ quan thực quản

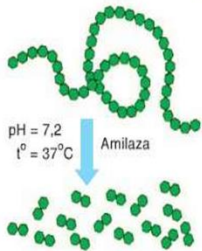


Thức ăn qua thực quản không được biến đổi gì về mặt lý học và hóa học



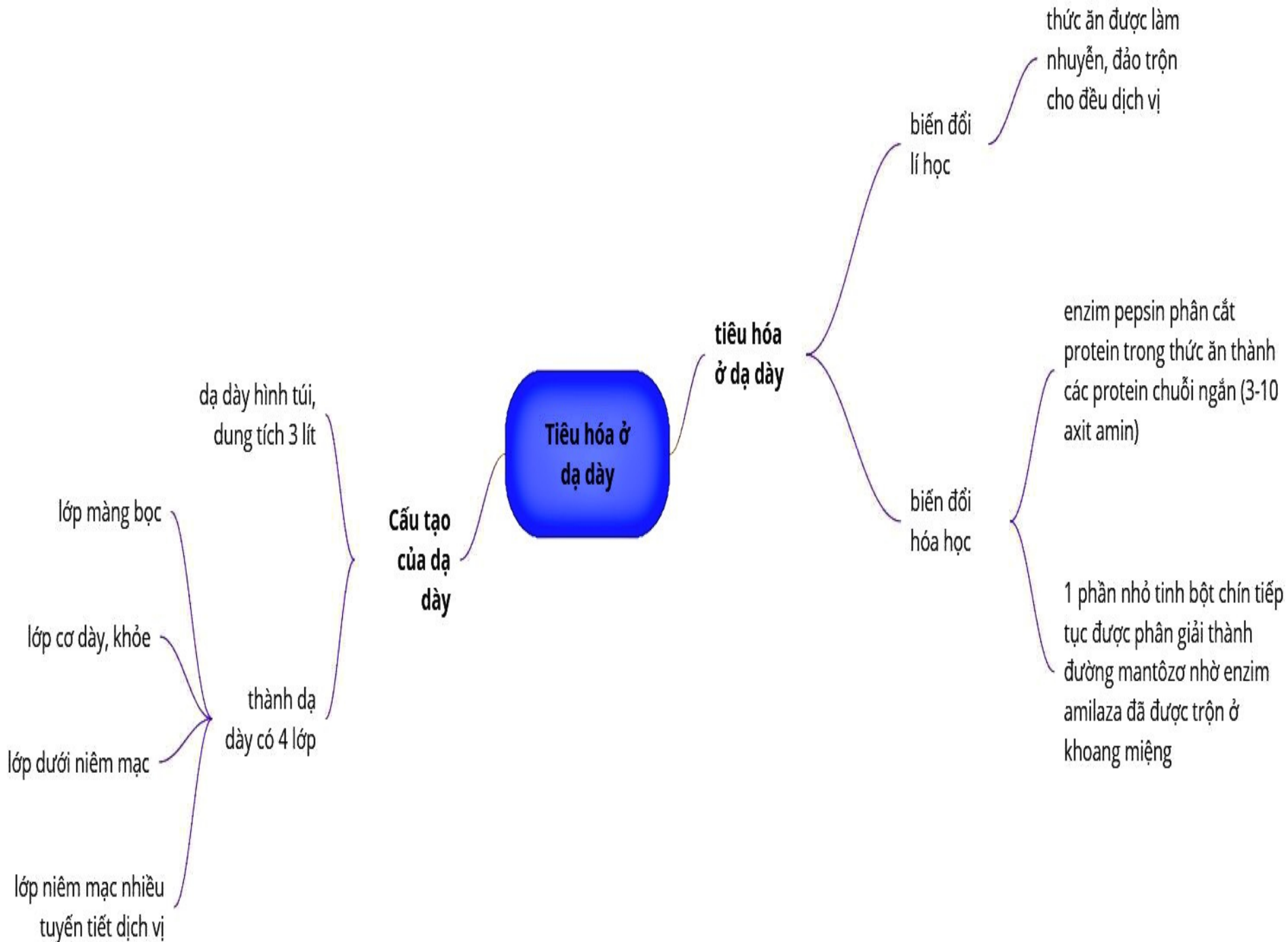
## Nuốt và đẩy thức ăn qua thực quản

Tinh bột



Đường mantôzơ

Hình 25-2. Hoạt động của enzym amilaza trong nước bọt



-Lớp dưới niêm mạc có nhiều nếp gấp  
-Tá tràng có dịch tụy và dịch mật cùng đổ vào

Hoạt động tham gia:  
-Enzim tác động lên tinh bột  
-Enzim tác động lên Prôtêin  
-Enzim tác động lên Lipit  
-Enzim tác động lên Nuclêic

Cơ quan, tế bào thực hiện:  
-Amilaza, mantaza  
-Pepsin, tripsin, êripsin  
-Lipaza  
-Nucleaza

Tác dụng của hoạt động:  
-Tinh bột và đường đôi →đường đơn  
-Prôtêin→ Axit amin  
-Lipit ( giọt nhỏ )→ Axit béo và Grixêrin  
-Axit nuclêic→ thành phần Nuclêôtit

# TIÊU HÓA Ở RUỘT NON

Ruột non

Biến đổi hóa học

Tiêu hóa ở ruột non

Biến đổi lí học

-Thành ruột non gồm 4 lớp:  
+Lớp màng bọc bên ngoài  
+Lớp cơ: cơ dọc, cơ vòng  
+Lớp dưới niêm mạc  
+Lớp niêm mạc

-Lớp niêm mạc ruột non có nhiều tuyến ruột tiết dịch ruột và các tế bào tiết chất nhày

Hoạt động tham gia:  
-Tiết dịch  
-Sự co bóp  
-Sự phân cắt lipit

Cơ quan, tế bào thực hiện:  
-Tuyến tụy, tuyến ruột, tuyến gan  
-Thành ruột non  
- Muối mật

Tác dụng của hoạt động:  
-Hòa loãng thức ăn  
-Đào trộn thức ăn làm thức ăn thấm đẫm dịch tiêu hóa  
-Phân cắt nhỏ Lipit



Ruột già

Thải phân  
Hấp thụ lại  
Nước

Hấp thụ chất dinh dưỡng

Cấu tạo  
Diện tích 400-500m<sup>2</sup>  
2,8-3m

Nhiêm mạc

Nhiều lông ruột cực nhỏ

Mao mạch

Mao mạch máu

Mao mạch bạch huyết

Con đường vận chuyển hấp thụ các chất và vai trò của gan

Vai trò của

tiết dịch mật

khử độc

Điều hòa các chất dinh dưỡng

Đường vận chuyển và hấp thụ

Đường bạch huyết

Vitamin hòa tan trong dầu

Glycerol

axit béo

Glucose

Đường máu

Vitamin

Axit Amin

Muối khoáng

Chuyển về tim



# LUYỆN TẬP

# TRÒ CHƠI: AI NHANH HƠN

## *1. Chức năng của hệ hô hấp là:*

**A.** Lấy khí  $O_2$  từ không khí cung cấp cho cơ thể.

**B.** Thải khí  $CO_2$  trong cơ thể ra môi trường ngoài.

**C.** Cung cấp  $O_2$  cho các tế bào của cơ thể và loại  $CO_2$  do các tế bào thải ra khỏi cơ thể.

**D.** Cung cấp  $CO_2$  cho các tế bào của cơ thể và loại  $O_2$  do các tế bào thải ra khỏi cơ thể.

# TRÒ CHƠI: AI NHANH HƠN

## *2. Chức năng của hệ tiêu hoá là:*

**A.** Ăn, uống và biến đổi thức ăn về mặt cơ học.

**B.** Biến đổi thức ăn thành chất dinh dưỡng đơn giản nhất giúp cơ thể hấp thụ qua thành ruột và thải bỏ các chất dư thừa không thể hấp thụ được.

**C.** Biến đổi thức ăn về mặt hoá học và thải bỏ chất dư thừa.

**D.** Biến đổi thức ăn cho cơ thể hấp thụ và thải bỏ các chất dư thừa không thể hấp thụ được.



**Câu 3: Ở dạ dày có các hoạt động tiêu hoá nào?**

**Trả lời**



**Câu 4: Vì sao prôtêin trong thức ăn bị dịch vị phân huỷ nhưng prôtêin của lớp niêm mạc dạ dày lại được bảo vệ mà không bị phân huỷ?**

**Trả lời**

# DẶN DÒ

- Ôn lại các kiến thức của chủ đề 4, 5
- Trả lời các câu hỏi trên và file luyện tập tuần 16
- Tuần 16, tiết 2 làm KTTX lần 2 theo TKB trên k12.

CHÚC CÁC EM HỌC TẬP TỐT

